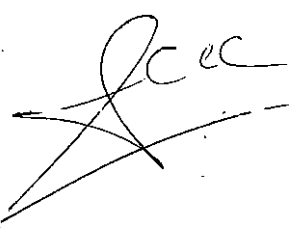


SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH



QUY TRÌNH
KIỂM TRA, GIÁM SÁT XỬ LÝ NƯỚC
HĂNG NGÀY HỆ THỐNG SẢN XUẤT
NƯỚC R.O TRONG CHẠY THẬN
NHÂN TẠO

Mã hiệu: QT HSTC-05
Lần ban hành: 01
Ngày ban hành: 15/11/2022

Trách nhiệm	Soạn thảo	Kiểm tra	Phê duyệt
Chức vụ	Nhân viên khoa HSTC, CD-TNT	Trưởng khoa HSTC, CD-TNT	Giám đốc
Chữ ký			
Họ và tên	Đồng Văn Tô	Hà Mạnh Hùng	Nguyễn Bá Việt

11

1101

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH	Mã : QT HSTC-05
	KIỂM TRA, GIÁM SÁT XỬ LÝ NƯỚC HẰNG NGÀY HỆ THỐNG SẢN XUẤT NƯỚC R.O TRONG CHẠY THẬN NHÂN TẠO	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 15/11/2022
		Trang : 2/4

1. MỤC ĐÍCH

Nước có vai trò rất quan trọng trong lọc máu, không có nước không có lọc máu chu kỳ. Chất lượng nước ảnh hưởng trực tiếp tới kết quả lọc máu và liên quan đến các biến chứng trước mắt và lâu dài ở bệnh nhân lọc máu.

Kiểm tra xử lý nước hằng ngày nhằm đảm bảo chất lượng nước tốt nhất cho chạy thận, phát hiện các bất thường sớm nhất nhằm đảm bảo an toàn cho cuộc lọc máu.

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với khoa Hồi sức tích cực - Thận nhân tạo, phòng Vật tư - Thiết bị y tế.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015

Quy trình kỹ thuật thận nhân tạo năm 2022

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

Điều dưỡng: DD

Bác sĩ: BS

Phòng Vật tư - Thiết bị y tế: phòng VT-TBYT

Khoa Hồi sức tích cực - Thận nhân tạo: Khoa HSTC-TNT

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/tài liệu công việc
Điều dưỡng phụ trách TNT	Lên kế hoạch kiểm tra, giám sát xử lý nước hằng ngày của hệ thống sản xuất R.O trong chạy thận nhân tạo	+ Trình kế hoạch lên BS trưởng khoa HSTC-TNT + Trình kế hoạch lên phòng VT-TBYT
Điều dưỡng	Kiểm tra, ghi chép các thông số của hệ thống R.O	+ Phối hợp với cán bộ phòng VT-TBYT + Kiểm tra các thông số hoạt động của hệ thống R.O + Ghi chép các chỉ số vào bảng kiểm
Cán bộ phòng VT-TBYT	Kiểm tra độ cứng của nước mềm	+ Kiểm tra độ cứng của nước thành phẩm bằng máy đo độ cứng + Giới hạn: 20-40 mg/l

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH	Mã : QT HSTC-05
	KIỂM TRA, GIÁM SÁT XỬ LÝ NƯỚC HẰNG NGÀY HỆ THỐNG SẢN XUẤT NƯỚC R.O TRONG CHẠY THẬN NHÂN TẠO	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 15/11/2022
		Trang : 3/4

Cán bộ phòng VT- TBYT	Kiểm tra độ cứng của nước R.O thành phẩm	+ Kiểm tra độ cứng của nước thành phẩm bằng máy đo độ cứng + Giới hạn: <20mg/l
Cán bộ phòng VT- TBYT	Kiểm tra tồn dư clo nước mềm	+ Kiểm tra độ tồn dư clo trong nước mềm bằng máy đo độ tồn dư Clo + Giới hạn: 0-0.5mg/l
Cán bộ phòng VT- TBYT	Kiểm tra tồn dư clo nước R.O thành phẩm	+ Kiểm tra độ tồn dư clo trong nước R.O thành phẩm bằng máy đo độ tồn dư Clo + Giới hạn: 0-0.1mg/l
Cán bộ phòng VT- TBYT	Kiểm tra độ dẫn điện của nước R.O thành phẩm	+ Kiểm tra độ dẫn điện bằng máy đo độ dẫn điện
Cán bộ phòng VT- TBYT	Kiểm tra áp lực nước trước màng lọc R.O	+ Kiểm tra đồng hồ đo áp lực đo trước màng lọc R.O + Áp lực cho phép: 6-15 Bar
Cán bộ phòng VT- TBYT	Kiểm tra áp lực nước cung cấp cho máy chạy thận	+ Kiểm tra đồng hồ đo áp lực nước trước vào hệ thống cấp nước cho máy chạy thận nhân tạo + Áp lực cho phép: 1.2-2 Bar
Cán bộ phòng VT- TBYT	Kiểm tra áp lực trên cột đa tầng	+ Kiểm tra đồng hồ đo áp lực trên cột đa tầng (cột cát) + Áp lực cho phép: 2-5 Bar
Điều dưỡng	Theo dõi, giám sát quá trình kiểm tra	+ Ghi chép đầy đủ các thông tin, chỉ số đo được + Phối hợp cán bộ phòng VT-TBYT theo dõi hoạt động của hệ thống sản xuất nước R.O
Điều dưỡng phụ trách TNT	Báo cáo kết quả giám sát	+ Báo cáo kết quả cho BS trưởng khoa HSTC- TNT + Báo cáo kết quả cho phòng VT-TBYT + Đề nghị bảo dưỡng, bảo trì khi có các chỉ số bất thường cho phòng VT-TBYT.

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH!	Mã : QT HSTC-05
	KIỂM TRA, GIÁM SÁT XỬ LÝ NƯỚC HẰNG NGÀY HỆ THỐNG SẢN XUẤT NƯỚC R.O TRONG CHẠY THẬN NHÂN TẠO	Lần BH: 01
		Ngày hiệu lực: 15/11/2022
		Trang : 4/4

6. BIỂU MẪU/PHỤ LỤC

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu / Phụ lục
1.	BM 01/HSTC-05	Bảng kiểm tra giám sát xử lý nước hằng ngày của hệ thống sản xuất nước R.O trong chạy thận nhân tạo

7. HỒ SƠ LƯU TRỮ

TT	Tên hồ sơ	Nơi lưu
1.	Kế hoạch kiểm tra, giám sát xử lý nước hằng ngày	Khoa Hồi sức tích cực - Thận nhân tạo/ phòng VT-TBYT
2.	Bảng kiểm tra giám sát xử lý nước hằng ngày của hệ thống sản xuất nước R.O trong chạy thận nhân tạo	
<u>Lưu ý:</u> Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống bộ phận lưu trữ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.		

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH
KHOA HỒI SỨC TÍCH CỰC, CĐ – TNT
ĐƠN NGUYỄN THẬN NHÂN TẠO

BIÊN BẢN KIỂM TRA XỬ LÝ NƯỚC HẰNG NGÀY

Tuần từ ngày đến ngày năm

TT	Nội dung	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
1	Kiểm tra độ cứng -1 (nước mềm) Độ cứng cao, giới hạn 20-40 mg/l						
2	Kiểm tra độ cứng -2 (nước RO) Độ cứng cao, giới hạn 20-40 mg/l						
3	Kiểm tra Clo tổng số - 1 (nước mềm) Giới hạn: 0-0.5mg/l Clo tổng số						
4	Kiểm tra Clo tổng số - 2 (nước RO) Giới hạn: 0-0.1 mg/l Clo tổng số						
5	Áp lực trước khi vào máy RO Giới hạn: 6-15 Bar						
6	Áp lực nước RO cung cấp cho máy chạy thận. Giới hạn: 1.2-2 Bar						
7	Áp lực nước trên cột cát Giới hạn: 2-5 Bar						
8	Kiểm tra độ dẫn điện						
9	Điều dưỡng viên thực hiện (Ký, ghi rõ họ tên)						
10	Nhân viên phòng vật tư thiết bị y tế (Ký, ghi rõ họ tên)						

Chú ý: Kiểm tra nước phải được thực hiện trước khi tiến hành chuẩn bị điều trị cho người chạy thận

TRƯỞNG KHOA

